

Cập nhật thông tin về thuế và luật

Dịch vụ tư vấn thuế và luật

Tháng 05 - 2016



1. Thuế Thu Nhập Doanh Nghiệp (“TNDN”)

(i) *Xác định ưu đãi thuế TNDN đối với hoạt động chế biến nông sản, thủy sản*

Theo hướng dẫn tại công văn số 5181/BTC-TCT ngày 15/4/2016 của Bộ Tài Chính, chính sách ưu đãi thuế TNDN đối với hoạt động chế biến nông sản, thủy sản được thực hiện như sau:

- Điều kiện cần đáp ứng đối với nguyên vật liệu đầu vào: Nguyên vật liệu đầu vào của hoạt động chế biến nông sản, thủy sản được ưu đãi thuế TNDN không phân biệt nguyên vật liệu nhập khẩu hay sản xuất trong nước, nhưng phải là nguyên vật liệu chưa chế biến thành sản phẩm khác hoặc chỉ qua sơ chế thông thường, đồng thời chiếm tỉ lệ từ 30% trở lên trên tổng giá thành sản xuất hàng hóa, sản phẩm.
- Được áp dụng đồng thời ưu đãi thuế TNDN theo các điều kiện ưu đãi đầu tư khác: Trường hợp doanh nghiệp đang trong thời gian được hưởng ưu đãi thuế TNDN do đáp ứng điều kiện ưu đãi khác thì tiếp tục áp dụng ưu đãi theo điều kiện khác, đồng thời được áp dụng ưu đãi thuế TNDN đối với thu nhập từ trồng trọt, chăn nuôi, nuôi trồng, chế biến nông sản, thủy sản.
- Ưu đãi thuế TNDN đối với trường hợp thuê gia công chế biến nông sản, thủy sản:
 - Trường hợp doanh nghiệp đi thuê gia công chế biến trong quá trình chế biến thì thu nhập từ hoạt động chế biến nông sản, thủy sản vẫn được ưu đãi thuế TNDN nếu đáp ứng các điều kiện theo quy định.
 - Doanh nghiệp nhận gia công chế biến nông sản, thủy sản cũng được hưởng ưu đãi thuế TNDN nếu đáp ứng các điều kiện: (i) tỷ lệ giá trị nguyên vật liệu là nông sản thủy sản của doanh nghiệp nhận gia công (không bao gồm giá trị nguyên liệu do bên đi thuê gia công cung cấp) chiếm ít nhất 30% chi phí sản xuất của doanh nghiệp nhận gia công; và (ii) sản phẩm chế biến không thuộc diện chịu thuế tiêu thụ đặc biệt.

- Trường hợp doanh nghiệp thương mại thu mua nguyên vật liệu là nông sản, thủy sản về để bán thì thu nhập từ hoạt động kinh doanh nông sản, thủy sản không được hưởng ưu đãi thuế TNDN.

(ii) *Xác định ưu đãi thuế TNDN trước năm 2014 đối với doanh nghiệp được cấp hai giấy chứng nhận đầu tư để thực hiện hai dự án riêng biệt*

Theo quy định về thuế TNDN trước năm 2014, ưu đãi thuế TNDN theo diện đầu tư mới phải đáp ứng điều kiện cơ sở kinh doanh thành lập mới từ dự án đầu tư. Do vậy, theo hướng dẫn tại công văn số 1720/TCT-CS ngày 25/04/2016, trường hợp trước năm 2014 doanh nghiệp được cấp hai giấy chứng nhận đầu tư để thực hiện hai dự án đầu tư thì việc xác định ưu đãi đối với dự án đầu tư mới của doanh nghiệp được xác định như sau:

- Căn cứ vào mục tiêu thành lập doanh nghiệp để thực hiện dự án nào thì sẽ xác định ưu đãi thuế theo thực tế đáp ứng các điều kiện ưu đãi của dự án đầu tư đó;
 - Trường hợp Công ty không tự xác định được thì cơ quan thuế sẽ xác định ưu đãi thuế căn cứ dự án nào được cấp Giấy chứng nhận đầu tư trước.
- (iii) *Thu nhập từ hoạt động chuyển nhượng bất động sản đảm bảo nợ vay để trả nợ ngân hàng được coi là thu nhập chịu thuế TNDN, không được trừ số tiền đảm bảo nợ vay đã trả cho ngân hàng*

Theo hướng dẫn tại công văn số 2044/TCT-CS ngày 13/5/2016 của Tổng Cục thuế, trường hợp doanh nghiệp ký hợp đồng chuyển nhượng toàn bộ tài sản trên đất và quyền sử dụng đất là tài sản đảm bảo tiền vay theo thỏa thuận với ngân hàng cho một doanh nghiệp khác thì thu nhập từ hoạt động này được coi là thu nhập từ hoạt động chuyển nhượng bất động sản và chịu thuế TNDN. Số tiền đảm bảo nợ vay mà doanh nghiệp đã trả cho ngân hàng không được trừ khi tính thuế TNDN.

2. Thuế Giá Trị Gia Tăng (“GTGT”)

- (i) Điều chuyển dự án cho công ty con phải lập biên bản định giá, phải xuất hóa đơn cho khoản chênh lệch nhận được từ chuyển nhượng dự án

Theo hướng dẫn tại công văn số 1868/TCT-CS ngày 5/5/2016, trường hợp doanh nghiệp thành lập một công ty con để tiếp tục thực hiện dự án của doanh nghiệp thì doanh nghiệp phải có biên bản góp vốn sản xuất kinh doanh vào công ty con đồng thời phải có văn bản định giá của tổ chức có chức năng định giá theo quy định của pháp luật kèm theo bộ hồ sơ về nguồn gốc tài sản hình thành dự án.

Doanh nghiệp không phải lập hóa đơn GTGT khi chuyển giao dự án. Trong trường hợp doanh nghiệp nhận lại khoản tiền chênh lệch giữa giá trị góp vốn vào công ty con và giá trị định giá dự án thì doanh nghiệp phải lập hóa đơn GTGT nhưng dòng thuế suất không ghi và gạch bỏ.

- (ii) Phần thuế GTGT của thuế nhà thầu nước ngoài bị truy thu không được khấu trừ, hoàn thuế

Theo hướng dẫn tại công văn số 1964/TCT-CS ngày 9/5/2016, trường hợp cơ quan thuế tiến hành kiểm tra và truy thu thuế nhà thầu nước ngoài đối với các giao dịch mà doanh nghiệp chưa kê khai nộp thay nhà thầu nước ngoài thì doanh nghiệp không được kê khai khấu trừ bổ sung phần thuế GTGT của thuế nhà thầu nước ngoài bị truy thu này.

3. Thuế Thu Nhập Cá Nhân (“TNCN”)

- (i) Khấu trừ, kê khai thuế TNCN tại hội sở ngân hàng

Theo hướng dẫn tại công văn số 1754/TCT-TNCN ngày 27/4/2016, từ ngày 1/1/2016, trường hợp các ngân hàng thực hiện mô hình hội sở ngân hàng trực tiếp chi trả và hạch toán tập trung toàn ngân hàng tại hội sở các khoản chi là thu nhập có tính chất tiền lương, tiền công, thu nhập trúng thưởng của cán bộ công nhân viên toàn hệ thống thì các ngân hàng thực hiện khấu trừ, kê khai thuế TNCN tập trung tại hội sở ngân hàng đối với các khoản thu nhập nêu trên. Tờ khai thuế TNCN được nộp cho cơ quan thuế quản lý hội sở ngân hàng.

Số thuế TNCN phải nộp được phân chia theo từng địa phương nơi ngân hàng có chi nhánh, hội sở theo số thuế TNCN thực tế phát sinh ở chi nhánh, hội sở. Hội sở ngân hàng thực hiện lập bảng kê chi tiết số thuế nộp theo từng địa phương gửi kèm tờ khai thuế TNCN hàng tháng/quý và quyết toán thuế và chuyển tiền nộp thuế tương ứng về các địa phương.

- (ii) Cá nhân không cư trú nộp thừa thuế TNCN do thay đổi tình trạng cư trú thuế sẽ được hoàn thuế TNCN

Theo hướng dẫn tại công văn số 1657/TCT-TNCN ngày 20/4/2016, trường hợp người nước ngoài ký hợp đồng lao động tại Việt Nam trong nhiều năm, thuộc đối tượng cư trú và được tính thuế TNCN theo biểu thuế lũy tiến nhưng năm cuối cùng có mặt dưới 183 ngày thì cá nhân đó được xác định là cá nhân không cư trú, năm cuối cùng phải tính thuế TNCN theo thuế suất 20% và không phải quyết toán khi rời Việt Nam.

Trường hợp việc thay đổi tình trạng cư trú và cách tính thuế TNCN nêu trên dẫn đến số thuế đã nộp lớn hơn số thuế phải nộp thì cá nhân người nước ngoài được quyền nộp hồ sơ yêu cầu hoàn thuế hoặc ủy quyền xin hoàn thuế thay theo quy định hiện hành.

4. Thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu

Ngày 6/4/2016, Quốc hội đã thông qua Luật thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu số 107/2016/QH13. Luật 107/2016/QH13 quy định về căn cứ tính thuế, thời điểm tính thuế; biểu thuế xuất khẩu, nhập khẩu; thuế chống bán phá giá, thuế chống trợ cấp, thuế tự vệ áp dụng đối với hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu; và bổ sung một số trường hợp được miễn thuế, giảm thuế, hoàn thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu.

Luật 107/2016/QH13 có hiệu lực từ ngày 01/09/2016 và thay thế Luật thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu số 45/2005/QH11.

Liên hệ với chúng tôi

Công ty TNHH Thuế và Tư vấn KPMG

Warrick Cleine
Chủ tịch & Tổng Giám đốc
Việt Nam và Campuchia
Tổng Giám đốc Điều hành - Bộ phận Thuế

Hà Nội

Đỗ Thị Thu Hà, Phó tổng Giám đốc
Hoàng Thùy Dương, Phó tổng Giám đốc
Lê Thị Kiều Nga, Thành viên Điều hành
Nguyễn Thu Hương, Thành viên Điều hành
Nguyễn Ngọc Thái, Giám đốc
Nguyễn Hải Hà, Giám đốc
Phạm Thị Quỳnh Ngọc, Giám đốc
Hồ Đặng Thanh Huyền, Giám đốc
Taninaka Yasuhisa, Phụ trách Khách hàng Nhật Bản

Tầng 46, Tòa nhà Keangnam Landmark 72
Lô E6 Đường Phạm Hùng, Phường Mỹ Trì,
Quận Nam Từ Liêm, Hà Nội

T: +84 4 3946 1600
F: +84 4 3946 1601
E: kpmghanoi@kpmg.com.vn

Thành phố Hồ Chí Minh

Nguyễn Công Ái, Phó tổng Giám đốc
Ninh Văn Hiến, Thành viên Điều hành
Tạ Hồng Thái, Thành viên Điều hành
Hồ Thị Bích Hạnh, Thành viên Điều hành
Nguyễn Thanh Hòa, Giám đốc
Huỳnh Ngọc Nhân, Giám đốc
Nguyễn Thanh Tâm, Giám đốc
Joost van Vliet, Giám đốc
Terresa Yiu, Giám đốc
Trần Duy Bình, Giám đốc
Bùi Thị Thanh Ngọc, Giám đốc
Michal Jacob, Giám đốc
Watari Takashi, Phụ trách Khách hàng Nhật Bản

Lầu 10, Tòa nhà Sun Wah
115 Nguyễn Huệ, Phường Bến Nghé
Quận 1, TP. Hồ Chí Minh

T: +84 8 3821 9266
F: +84 8 3821 9267
E: kpmghcmc@kpmg.com.vn

kpmg.com.vn